TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LB
THÀNH PHỐ HN

Số: **89**/2020/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

LB, ngày 10 tháng 3 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số **83**/2020/TLST-HNGĐ ngày 27/02/2020 về việc: ***Tranh chấp ly hôn*** giữa:

Nguyên đơn: Bà **ĐTTH** (Tức NTTH) - sinh năm 1976
Trú tại: Tổ 20, phường NT, quận LB, thành phố HN.

Bị đơn Ông **BVT** (Tức BXT) - sinh năm 1972
HKTT: Xã TP, huyện PC, tỉnh HY.
Tạm trú: Tổ 15, phường NT, quận LB, thành phố HN.

- Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số **326**/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03/3/2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02/3/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. **Công nhận thuận tình ly hôn giữa bà ĐTTH** (Tức NTTH) **và ông BVT** (Tức BXT)

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Xác định bà Hà và ông Trang có 02 con chung là **Bùi Tiến Hưng** - sinh năm 1996 (Nam) đã thành niên và **Bùi Hà Hương -** sinh ngày 15/3/2005 (Nữ). Sau khi ly hôn, bà Hà được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Bùi Hà Hương. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với ông Trang cho đến khi cháu Hương thành niên hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Ông Trang có quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

2.2. Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.3. Về án phí: Bà Hà tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn*), được đối trừ vào số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng chẵn*) bà Hà đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số **0016024** ngày 27/02/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận LB, thành phố HN. Nay bà Hà được hoàn lại số tiền là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND thành phố HN;
- VKSND quận LB;
- Chi cục THADS quận LB;
- UBND thị trấn Yên Viên, huyện Gia Lâm, thành phố HN (Nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu VP./.

THẨM PHÁN

Trần Xuân Hương